

Số: 5340/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2018

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

D Số: 1037
E Ngày: 03/9/2018
N Chuyên: P.TTB/BS
cho các việc VỀ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng viên chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước và Công văn số 1320/BNN-CCVC ngày 30/3/2018 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi thăng hạng viên chức hành chính.

Căn cứ Công văn số 2749/BNN-CCVC ngày 18/6/2018 của Bộ Nội vụ về tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018;



Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch tổ chức thi thăng hạng viên chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2018 đối với viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các T.T (để báo cáo);
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**



Nguyễn Việt Tiến

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi thăng hạng viên chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5340/QĐ-BYT ngày 05 tháng 9 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Viên chức xếp lương chuyên viên (mã số 01.003), đang làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị, văn phòng, kế hoạch, tài chính và các bộ phận không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp thuộc các Cục, Tổng cục và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Điều kiện dự thi

a) Đơn vị sử dụng, quản lý công chức có nhu cầu, có vị trí việc làm;

b) Viên chức được xếp lương chuyên viên (mã số 01.003), có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm đăng ký dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

c) Viên chức có thời gian xếp lương chuyên viên hoặc tương đương chuyên viên từ đủ 09 năm trở lên, trong đó có thời gian ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) gần nhất xếp lương chuyên viên tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng viên chức hành chính theo thông báo của Bộ Y tế.

Về xác định thời gian tương đương chuyên viên: Đối với trường hợp viên chức đang giữ ngạch chuyên viên mà trước khi được bổ nhiệm ngạch chuyên viên đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở công việc yêu cầu trình độ đại học trở lên thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt

buộc đó sau khi trừ đi 12 tháng (tính là thời gian tập sự) được tính tương đương với thời gian giữ ngạch chuyên viên.

2. Tiêu chuẩn dự thi

Viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính phải có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 công văn này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sĩ quản lý hành chính công, tiến sĩ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

e) Viên chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 01 văn bản nghiệp vụ chuyên ngành, lĩnh vực hoặc 01 đề tài, chương trình, đề án của cơ quan, đơn vị nơi viên chức công tác được giao thực hiện đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu (phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, văn bản, chương trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học và kèm theo văn bản xác nhận đề án, đề tài đã được cấp có thẩm quyền thông qua).

f) Về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính

Viên chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây thì đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ để dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập bằng tiếng nước ngoài;

- Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, trước khi

bảo vệ luận án phải có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B1 hoặc bậc 3 trở lên khung Châu Âu).

- Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây;
- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Việc xác định chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo quy định tại thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 và Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3375/BGDĐT-GDTX ngày 03/8/2016 và Công văn số 6089/BGDĐT-GDTX ngày 27/10/2014 về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ.

g) Về tiêu chuẩn trình độ tin học

Viên chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây thì đủ tiêu chuẩn trình độ tin học để dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính:

- Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên;
- Có chứng chỉ tin học với trình độ tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Việc xác định chứng chỉ tin học tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDTX và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 và Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 hướng dẫn việc quy đổi chứng chỉ tin học khi viên chức dự thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Thành phần hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV.

2. Người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm kiểm tra, quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về điều kiện, tiêu chuẩn của người dự thi và các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc môn tin học theo hướng dẫn tại văn bản này và lưu giữ, quản lý hồ sơ của viên chức được cử dự thi.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Môn thi kiến thức chung

- a) Hình thức thi: thi viết;
- b) Thời gian thi: 180 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức dự thi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; phân công, phân cấp; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên chính.

2. Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

- a) Hình thức thi: trắc nghiệm.
- b) Thời gian thi: trắc nghiệm 45 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo yêu cầu của ngạch dự thi.

3. Môn thi ngoại ngữ

- a) Hình thức thi: viết.
- b) Thời gian thi: 90 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc, viết một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

4. Môn thi tin học

- a) Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành trên máy vi tính.
- b) Thời gian thi: 45 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT;

V. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ, MÔN TIN HỌC TRONG KỲ THI THĂNG HẠNG

Viên chức tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc môn tin học khi có một trong các điều kiện sau:

1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp khi có một trong các điều kiện sau:
 - a) Viên chức từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;
 - b) Viên chức có bằng tốt nghiệp về ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;
 - c) Viên chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định

trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

d) Viên chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, thạc sĩ hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên còn hạn trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

2. Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

IV. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỀN

1. Cách tính điểm

- a) Bài thi được tính theo thang điểm 100;
- b) Kết quả thi thăng hạng để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung, môn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Thi đủ bài thi của các môn theo quy định;
- Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên (kể cả bài thi môn ngoại ngữ và môn tin học nếu không được miễn thi);

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các Cục, Tổng cục và đơn vị trực thuộc Bộ

a) Thông báo công khai trong toàn đơn vị về văn bản và kế hoạch tổ chức thi, tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh hành chính để viên chức đăng ký dự thi.

b) Người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ căn cứ Đề án vị trí việc làm cử viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính theo quy định và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc cử công chức dự thi nâng ngạch.

2. Đối với viên chức đăng ký dự thi

Viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

3. Đối với Bộ Y tế

a) Quyết định danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch theo quy định;

b) Tổ chức thi thăng hạng viên chức theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 12/2012/TT-BNV và Quy chế, Nội quy kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV.

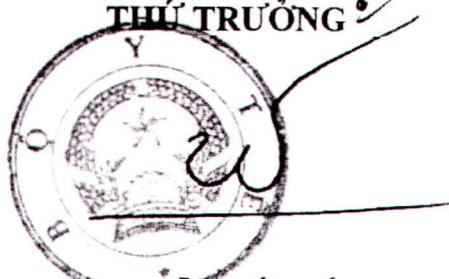
4. Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức thi thăng hạng

Kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2018 đối với viên chức trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ dự kiến tổ chức vào tháng 12 năm 2018.

Địa điểm tổ chức thi: Tổ chức thi tập trung tại Hà Nội, Trường Đại học Y tế công cộng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Bộ Y tế sẽ phối hợp với Bộ Nội vụ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của pháp luật./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiên